

Số: 01 /QĐ-UBND

Nghi Tiến, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước xã Nghi Tiến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨ TIẾN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Nghệ an về việc ban hành chương trình cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng – thống kê xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định ngày Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước xã Nghi Tiến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng UBND xã; Trưởng các ban ngành đoàn thể xã, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT ĐU-HĐND-UBND-UBMTTQ xã;
- BCS 4 xóm;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bằng Phi

Số: 01 /KH-UBND

Nghi Tiến, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số [76/NQ-CP](#) ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Nghệ an về việc ban hành chương trình cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030; Căn cứ Quyết định số 5165/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2022;

Thực hiện Đề án " Tiếp tục đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính Nhà Nước trên địa bàn xã Nghi Tiến giai đoạn 2021-2030", Ủy ban nhân dân xã Nghi Tiến xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà Nước năm 2025 của UBND xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương theo từng giai đoạn.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- CCHC phải gắn kết chặt chẽ và là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại đơn vị với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong năm 2023.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXIII.
- Các chỉ số CCHC của xã được cải thiện và nâng cao về thứ hạng: phần đầu nằm trong nhóm top đầu của huyện về Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- UBND xã xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 đảm bảo quy định, chất lượng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.
- Phần đầu ít nhất có 01 sáng kiến (giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định huyện công nhận.
- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra CCHC tại địa phương đảm bảo thực chất và đúng quy định. Trong năm ít nhất tổ chức 05 đợt và tối thiểu 35% cán bộ, công chức, các phòng làm việc được kiểm tra đột xuất việc thực hiện chế độ công vụ.
- Phần đầu 100% Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch Nước, Nghị định của Chính phủ, các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương, các văn bản chỉ đạo các cấp được địa phương triển khai, thực hiện kịp thời; 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND xã được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định của văn bản cấp trên.
- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 35% số hồ sơ tiếp nhận.
- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của xã. Tối thiểu 80% TTHC có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tối thiểu 70% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý (không bao gồm DVC trực tuyến của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn).
- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 90% trở lên.
- Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, đảm bảo tiêu chí thành lập, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; Nâng cao hiệu quả chi ngân sách.
- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT- BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tập trung chỉ đạo cán bộ, công chức, các ban ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND Tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC của tỉnh Nghệ An năm 2025 và các văn bản liên quan đến công tác CCHC của địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch và có các giải pháp cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2024 bị trừ điểm.
- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tham mưu, thực hiện các nội dung khác liên quan đến công tác CCHC của xã nhằm nâng cao công tác chỉ đạo điều hành CCHC, kịp thời triển khai chỉ đạo các nhiệm vụ CCHC của Trung ương, tỉnh, huyện.
- Triển khai xác định chỉ số CCHC của UBND xã, triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.
- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với CBCCVN tại địa phương. Thường xuyên theo dõi việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của huyện, xã. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Ban hành đầy đủ các quy định về tổ chức bộ máy hành chính, về quản lý CBCCVN và người lao động, về chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.
- Rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống quy định và chính sách về thu hút đầu tư, đất đai và khoa học và công nghệ để tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.
- Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL thực hiện việc phân cấp, ủy quyền cho các bộ phận chuyên môn hoặc người có thẩm quyền.
- Sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội nhằm đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.
- Tiếp tục tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền khi được giao, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật.
- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện, xử lý quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.
- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật tại địa phương.
- Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.
- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực đầu tư, doanh nghiệp, tài nguyên môi trường nhằm xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp đảm bảo cho pháp luật được thực thi nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện, giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, đơn giản tối đa các TTHC, đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại địa phương. Thực hiện phân cấp, ủy quyền, làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các TTHC. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để xử lý công việc đảm bảo thời gian quy định. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Hành chính công trực tuyến của huyện. Đảm bảo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Hành chính công huyện và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Tập trung chỉ đạo, chấn chỉnh việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai, trong đó chú trọng việc giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thủ tục đo đạc thửa đất của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Nghệ An - Chi nhánh huyện Nghi Lộc.

- Phối hợp rà soát, bổ sung, nâng cấp hoàn thiện một số chức năng hỗ trợ trong giao dịch trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của huyện đảm bảo thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi khai thác, sử dụng; là công cụ giám sát, quản lý chất lượng giải quyết TTHC của địa phương có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu địa phương để xảy ra việc CBCC thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi gây nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế Một cửa, một cửa liên thông.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức theo Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và Sở Nội vụ.

- Chấm dứt tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một công chức chủ trì, chịu trách nhiệm chính, để phù hợp với các nội dung phân cấp theo ngành, lĩnh vực. Hoàn thiện các quy định của pháp luật để thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu và hiệu quả trong công việc chuyên môn.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ,

- Thực hiện có hiệu quả Luật Phòng chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP. Chấp hành thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch; khuyến khích CBCC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBCC; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của CBCC một cách chủ động, nhanh chóng.

6. Cải cách tài chính công

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử xã và các kênh thông tin khác.

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những cán bộ công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cung cấp miễn phí các tờ gấp, cẩm nang hướng dẫn quy trình thực hiện đăng ký doanh nghiệp, đẩy mạnh đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Phối hợp với Chi cục thuế triển khai thực hiện công tác kê khai thuế qua mạng; phấn đấu 100% doanh nghiệp phát sinh kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

7.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về CCHC tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương.

- Triển khai công tác CCHC, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan trong giải quyết công việc giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

- Công khai minh bạch các dự án đầu tư, đất đai, các nguồn xã hội hóa, các tổ chức cá nhân vi phạm, thi đua, khen thưởng

- Đánh giá kết quả triển khai các nội dung xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số; kết quả, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên

thông trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, đánh giá hài lòng người dân trên tất cả các lĩnh vực.

- Thực hiện số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu. Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý sức khỏe trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến..)

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin. Bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật, các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng, duy trì, cải tiến và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của địa phương đảm bảo thực chất và có hiệu quả; xây dựng mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện việc rà soát các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của lĩnh vực mình mà không liên quan đến TTHC chuẩn hóa thành quy trình nội bộ áp dụng tại từng lĩnh vực.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội

8.1. Mức độ thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, của địa phương để kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn.

- Vận hành có hiệu quả trang thông tin điện tử về pháp luật, chính sách thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng cơ hội đầu tư. Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các nội dung: công tác quy hoạch, các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử xã tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính, các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm

Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban, ngành trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

8.3. Thu ngân sách của xã

- Tập trung quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện và phối hợp thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng chính sách các gói chính sách Thuế hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

(Kèm theo Phụ lục khung Kế hoạch nhiệm vụ CCHC trọng tâm năm 2023)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương theo quy định:

Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định đã được dự kiến tại khung phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng Cơ quan.

1.1. Người đứng đầu địa phương chỉ đạo các bộ phận liên quan chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại địa phương; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2023 của UBND huyện giao; chú trọng rà soát chất lượng, tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của địa phương qua các cuộc giao ban hàng tuần, hàng tháng.

1.2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư vào địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

1.3. Tăng cường công tác tự kiểm tra về thực hiện CCHC tại các bộ phận, công chức chuyên môn đảm bảo theo đúng nội dung hướng dẫn và thời gian quy định.

1.4. Tổ chức tốt công tác tiếp công dân theo quy định.

1.5. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

1.6. Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả; định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy ý kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu cơ quan.

2. Các bộ phận chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung CCHC, Văn phòng UBND xã và các bộ phận: Tư pháp – Hộ tịch, Văn hóa – Xã hội, Kế toán – Ngân sách, Địa chính - Xây dựng, Nông nghiệp – Môi trường.

2.1. Văn phòng UBND xã:

- Văn phòng UBND xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo của các bộ phận liên quan và xây dựng báo cáo của UBND xã gửi Phòng Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của địa phương, đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nội dung CCHC của xã để tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC của xã có chất lượng, hiệu quả.

2.2. Bộ phận Văn hóa phối hợp đài truyền thanh xã.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, nội dung tuyên truyền về CCHC, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của công tác quản lý, đồng thời thu hút được sự quan tâm của người dân, xã hội. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong tuyên truyền về CCHC, phát huy và khai thác có hiệu quả các tiện ích của mạng xã hội có nhiều người dùng (như Zalo, Facebook, Youtube...) trong việc tuyên truyền về các nội dung CCHC tại địa phương; lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC thông qua các hình thức khác, như tổ chức cuộc thi tìm hiểu chính sách, pháp luật về CCHC...

- Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC; kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử xã. Đặc biệt là những ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã; thực hiện chuyên mục “Cải cách hành chính” có hiệu quả.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; các chủ trương CCHC của Trung ương, của Tỉnh thông qua các hình thức, cách làm cụ thể đến toàn thể Nhân dân, CBCC nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò và hiệu quả của CCHC.

2.3. Các bộ phận khác thuộc UBND xã

Phối hợp với Công chức văn phòng ủy ban nhân dân xã thực hiện các nội dung CCHC của xã để tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC của xã có chất lượng, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Nội vụ Huyện;
- Các ban ngành cấp xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bằng Phi

